TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** -------- Bản án số: **15**/2023/HS - ST Ngày: 15/02/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***Ông Hoàng Văn Long***

Ông Lương A Dũng

Thư ký phiên toà: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện ThA Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện ThA Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: ***Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên.***

Ngày 15/02/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 05/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST - HS ngày 18/01/2023 đối với bị cáo:

NÔNG VĂN T, sinh năm 1999; Nơi ĐKNKTT: xã Y, huyện C, tỉnh T; Nơi cư trú:, phường Đ, quận X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn T, con bà Phương Thị Đ; Tiền án, tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 336 lập ngày 12/07/2022 tại Công an huyện T, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/07/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị hại: Chị Phạm Kiều A, sinh năm 1995; HKTT: phường P, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: T, huyện T, Hà Nội (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2021, Nông Văn T và chị Phạm Kiều A (SN: 1995, HKTT: phường P, quận H, Hà Nội) cùng đến thuê trọ tại xã T, huyện T, Hà Nội. T thuê phòng trọ tại tầng 3, còn chị Phạm Kiều A thuê trọ ở tầng 2. Quá trình sinh hoạt,

T biết chị Kiều A khi đi ra ngoài thường xuyên không khóa cửa phòng nên nảy sinh ý định quay lén cảnh sinh hoạt tình dục của chị Kiều A và bạn trai tại phòng trọ sau đó sẽ dùng những hình ảnh thu được để uy hiếp chị Kiều A nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Nông Văn T lên mạng intenet đặt mua 01 camera, sau đó nhân lúc chị Kiều A đi vắng, không khóa cửa, T lén vào phòng chị Kiều A gắn camera vào vị trí dưới tivi, đối diện giường ngủ của chị Kiều A. Sau khoảng một tuần, T lẻn vào phòng chị Kiều A lấy camera mang về phòng kiểm tra thì thấy nội dung thu được gồm 06 đoạn video ghi lại cảnh chị Kiều A và bạn trai quan hệ tình dục. T lưu các video trên tại ứng dụng Google Drive dưới tài khoản Gmail: "Dakami2sx@gmail.com", mật khẩu là: "Nongvantuyen431999". Đến cuối tháng 04/2022, Nông Văn T chuyển đến thuê trọ tại phường T , quận X, Hà Nội. Với ý định sử dụng các video quay lén đã thu được để đe dọa, chiếm đoạt tài sản của chị Kiều A nên ngày 27/5/2022, T sử dụng số điện thoại 0334546097 tạo nick Zalo mang tên "Quan Tran" nhắn tin đến tài khoản Zalo "Kiều A" của chị Kiều A đe dọa, yêu cầu chị Kiều A phải chuyển số tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản 0877986091 mang tên DINH THI T của của ngân hàng OCB, nếu không các clip chị Kiều A sinh hoạt tình dục với bạn trai sẽ bị phát tán lên mạng xã hội. Do chưa có đủ tiền, chị Kiều A xin được chuyển dần thì T nói nếu sau ngày 31/5/2022 thì phải chuyển số tiền là 250.000.000 đồng. Do lo sợ, ngày 30/05/2022, chị Kiều A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tố giác hành vi nêu trên của Nông Văn T. Quá trình chờ đợi nhưng không thấy chị Kiều A chuyển tiền, ngày 04/6/2022, T sử dụng số điện thoại 0877516580 đăng ký tài khoản Zalo "KA" gửi 01 đoạn video ghi lại cảnh chị Kiều A và bạn trai quan hệ tình dục đến tài khoản Zalo "Đức Phạm" của anh Phạm Trung Đ (SN: 2002; HKTT: xã S, huyện L, Hòa Bình) là em trai chị Phạm Kiều A, mục đích để gây sức ép, buộc chị Kiều A phải chuyển tiền cho T. Do lo sợ, ngày 02/7/2022 chị Kiều A sử dụng điện thoại vào ứng dụng Intenet Banking chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản 19034172715012 của ngân hàng Techcombank của chị Kiều A vào số tài khoản 0877986091 của ngân hàng OCB mang tên DINH THI T cho T, tại thời điểm chuyển tiền, chị Kiều A ở tại khu nhà trọ xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T tại địa chỉ phường Đ, quận X, Hà Nội. Kết quả thu giữ của T 01 màn hình máy tính nhãn hiệu MSI, 01 cây máy tính mặt vỏ có chữ XIGMATEK. Ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định đối với máy tính thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 5413/KL-KTHS ngày 25/10/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"- Không truy cập được vào tài khoản dakami2sx@gmail.com do không có mã xác minh truy cập.

- Không xác định được 16 file video được lưu trữ trong tài khoản dakami2sx@gmail.com có lưu trữ trong Case máy tính gửi giám định không, do không có mẫu so sánh.

- Không tìm thấy trong tài khoản Zalo có tên "Quan Trần" và "KA" được đăng nhập trong Case máy tính gửi giám định".

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. T khai sử dụng các video đã quay lén cảnh quan hệ tình dục giữa chị Phạm Kiều A và bạn trai để đe dọa, yêu cầu chị Kiều A chuyển số tiền 200.000.000 đồng cho T. Khi chị Kiều A không có tiền, xin được chuyển dần thì T yêu cầu nếu sau ngày 31/5/2022 thì phải chuyển số tiền là 250.000.000 đồng. Sau đó, từ ngày 15/6/2022 đến ngày 02/7/2022, T tiếp tục đe dọa yêu cầu chị Kiều A phải chuyển đủ cho T số tiền 200.000.000 đồng. Ngày 02/7/2022, chị Kiều A chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ tài khoản của chị Kiều A mở tại ngân hàng Techcombank vào số tài khoản 0877986091 của ngân hàng OCB mang tên DINH THI THU cho T. Số tiền trên đã được T sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Chị Phạm Kiều A khai báo phù hợp với lời khai của Nông Văn T. Quá trình liên lạc, T nhiều lần đe dọa, yêu cầu chị Kiều A chuyển tiền. Ở những lần liên lạc cuối cho đến thời điểm bị bắt, T yêu cầu chị Kiều A phải chuyển đủ cho T số tiền 200.000.000 đồng. Ngày 02/7/2022, chị Kiều A chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ tài khoản của chị Kiều A mở tại Techcombank vào số tài khoản 0877986091 của ngân hàng OCB mang tên DINH THI T cho T.

Về dân sự, chị Kiều A không yêu cầu Nông Văn T bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã có công văn yêu cầu Tập đoàn C – Viễn thông Q cung cấp thông tin chủ thuê bao của hai số điện thoại 0334546097 và 0877516580; Yêu cầu phòng PA05- Công an thành phố Hà Nội cung cấp thông tin về chủ tài khoản của 02 zalo "Quan Tran" và "KA"; Yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần P cung cấp hồ sơ thông tin chủ tài khoản đăng ký mang tên ĐINH THI T số tài khoản 0877986041 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần P. Do hết thời hạn điều tra chưa nhận được phúc đáp từ các cơ quan, tổ chức nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra Quyết định tách các tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh, xử lý.

Bản cáo trạng số 214/CT - VKS - TT ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội đã truy tố Nông Văn T về tội cưỡng đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn.

Bị hại là chị Phạm Kiều A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự T tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 màn hình máy tính nhãn hiệu MSI, 01 cây máy tính mặt vỏ có chữ XIGMATEK thu giữ của Nông Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Từ ngày 27/5/2022 đến ngày 02/07/2022, Nông Văn T dùng các video ghi lại cảnh quan hệ tình dục giữa chị Phạm Kiều A và bạn trai để đe dọa chị Phạm Kiều A nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng. Do lo sợ nên ngày 02/7/2022, chị Kiều A đã chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản 19034172715012 ngân hàng Techcombank của chị Kiều A vào số tài khoản 0877986091 ngân hàng OCB mang tên DINH THI T cho T. Tại thời điểm chuyển tiền, chị Kiều A ở tại khu nhà trọ xã T, huyện T, Hà Nội.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng số 214/CT - VKS - TT ngày 17/11/2022 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Xét tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đáp ứng yêu cầu đấu tra

phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

* Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

* Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về dân sự: Người bị hại là chị Phạm Kiều A không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 màn hình máy tính nhãn hiệu MSI, 01 cây máy tính mặt vỏ có chữ XIGMATEK thu giữ của Nông Văn T là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng chị Phạm Kiều A chuyển từ số tài khoản 19034172715012 ngân hàng Techcombank của chị Kiều A vào số tài khoản 0877986091 ngân hàng OCB mang tên DINH THI T cho T, chị Kiều A không yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng đây là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước.

[9] Về những vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã có công văn yêu cầu Tập đoàn C - Viễn thông Q cung cấp thông tin chủ thuê bao của các số điện thoại 0334546097 và 0877516580; Yêu cầu phòng PA05 - Công an TP Hà Nội cung cấp thông tin về chủ tài khoản của 02 zalo “Quan Tran” và “KA”; Yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần P cung cấp hồ sơ thông tin chủ tài khoản đăng ký mang tên ĐINH THI T, số tài khoản 0877986041 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần P. Do hết thời hạn điều tra chưa nhận được phúc đáp từ các cơ quan, tổ chức nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định tách các tài

liệu liên quan để tiếp tục xác minh, xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố: Bị cáo Nông Văn T phạm tội Cưỡng đoạt tài sản.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 170, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nông Văn T 07 (bảy) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 04/07/2022.

3. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 màn hình máy tính nhãn hiệu MSI, 01 cây máy tính mặt vỏ có chữ XIGMATEK thu giữ của Nông Văn T hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2023.

- Buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

4. Về án phí: ***Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:***

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : ***Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:***

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ T án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. ThA Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện ThA Trì, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 02 - Công an TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.ThA Trì, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. ThA Trì, TP Hà Nội;*
- *Bị cáo, bị hại;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương